**TUẦN 1:**

**Thứ Hai, ngày 4 tháng 9 năm 2023**

**Tiếng Việt**

**Bài 1. Tôi là học sinh lớp 2 ( Tiết 1 + 2)**

**\***Đọc: Tôi là học sinh lớp 2

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Có tình cảm quý mến bạn bè, niềm vui khi đến trường; rèn kĩ năng hợp tác làm việc nhóm.

- Đọc đúng các tiếng trong bài. Bước đầu biết đọc đúng lời kể chuyện và lời nói trực tiếp của nhân vật.

- Hiểu nội dung bài: cảm xúc háo hức, vui vẻ của các bạn học sinh trong ngày khai giảng lớp 2.

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết các nhân vật, diễn biến các sự vật trong chuyện.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu:**

1. GV: Tranh ảnh minh họa.

2. HS: Sách .

3. PPDH : Đàm thoại, thảo luận nhóm, quan sát,…

**III. Tiến trình dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **GV** | **HS** |
| **1. Kiểm tra:**  - Kiểm tra sách học sinh .  **2. Dạy bài mới:**  **\* Hoạt động 1: Khởi động:**  **-** Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?  + Em đã chuẩn bị những gì cho ngày khai giảng?  + Cảm xúc của em như thế nào?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **\*Hoạt động 2: Khám phá:**  **1. Đọc văn bản.**  - GV đọc mẫu toàn bài: giọng nhanh, thể hiện sự phấn khích.  ( Sau mỗi đoạn GV cần nghỉ nhịp. )  - Bài này chia làm mấy đoạn ?  - HDHS chia đoạn: (3 đoạn)  + Đoạn 1: Từ đầu đến *sớm nhất lớp*.  + Đoạn 2: Tiếp cho đến *cùng các bạn*.  + Đoạn 3: Còn lại.  - Gọi học sinh đọc nối tiếp đoạn .  + Hướng dẫn đọc từ khó và ngắt nghỉ, nhịp những câu dài .  **- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *loáng, rối rít, ríu rít, rụt rè, níu, vùng dậy,…***  + Hướng dẫn đọc từ khó và ngắt nghỉ, nhịp những câu dài .  \* Luyện đọc theo nhóm:  - GV theo dõi, giúp đỡ các em gặp khó khăn, khen ngợi những em đọc tiến bộ.  - Gọi 1,2HS đọc lời giải thích nghĩa của từ.  \* Thi đọc giữa các nhóm .  - Nhận xét, tuyên dương nhóm đọc tốt.  - Gọi 1 em đọc lại toàn bài .  **2. Trả lời câu hỏi.**  - Gọi 1 HS đọc câu hỏi 1 trong sgk/tr.11.  + Những chi tiết nào cho thấy bạn nhỏ rất háo hức đến trường vào ngày khai trường ?  + GV rút từ giải nghĩa : **“ loáng, rối rít”**  (Gọi HS giải nghĩa trước sau đó mới tới GV )  - Gọi 1 HS đọc câu hỏi 2 trong sgk/tr.11.  + Bạn ấy có thức hiện được mong muốn đến lớp sớm nhất không ? Vì sao ?  + GV rút từ giải nghĩa: : “**háo hức”**  -Gọi 1 HS đọc câu hỏi 3 trong sgk/tr.11.  + Bạn ấy nhận ra mình thay đổi như thế nào khi lên lớp 2?  + GV rút từ giải nghĩa: “**níu chặt”**  -Gọi 1 HS đọc câu hỏi 4 trong sgk/tr.11.  + Tìm tranh thích hợp với mỗi đoạn trong bài đọc .  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  + Nội dung bài nói lên điều gì ?  **Cảm xúc háo hức, vui vẻ của các bạn học sinh trong ngày khai giảng lớp 2**.  **\* Hoạt động 3: Luyện tập**  - Gọi HS đọc lần lượt 2 yêu cầu sgk/ tr.11.  + Câu 1: Từ nào dưới đây nói về các em lớp 1 trong ngày khai trường ?  - Nhận xét, tuyên dương.  - Câu 2: HDHS đóng vai để luyện nói lời chào tạm biệt, lời chào thầy cô, bạn bè.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Gọi các nhóm lên thực hiện.  - Nhận xét chung, tuyên dương HS.  - Gọi 1 HS đọc lại toàn bài .  **\* Hoạt động 4: Vận dụng**  - Em thấy các em lớp 1 ngày đầu tiên đến trường như thế nào ?  - Ngảy đầu tiên đến trường em cảm thấy thế nào ?  - GV nhận xét giờ học. | **-** Quan sát tranh  - HSTL.  **-** HS thảo luận theo cặp và chia sẻ.  - 2-3 HS chia sẻ.  - HS chia đoạn .  - Cả lớp đọc thầm.  - HS đọc nối tiếp đoạn.  - HS đọc đoạn 1 + nêu từ khó  + loáng, rối rít, tủm tỉm,…  +HS đọc CN + ĐT.  - HS đọc đoạn 2 + nêu từ khó  + háo hức,sớm nhất, ….  +*Nhưng vừa đến cổng trường,/ tôi đã thấy mấy bạn cùng lớp/ đang ríu rít nói cười/ ở trong sân.*  +HS đọc CN + ĐT.  - HS đọc đoạn 3 + nêu từ khó  + tranh nhau, rụt rè, bổng,…  *+ Ngay cạnh chúng tôi,/ mấy em lớp 1/ đang rụt rè/ níu chặt tay bố mẹ,/ thật giống tôi năm ngoái.*  - HS thực hiện theo nhóm bốn.  - HS đọc nối tiếp đoạn theo nhóm đến hết bài .  - HS thực hiện theo nhóm bốn.  ( Mỗi em đọc 1 đoạn trong nhóm )  - Đại diện nhóm thi đọc với nhóm khác .  - Nhận xét.  - Làm việc chung cả lớp.  - 1 HS đọc câu hỏi .  - Đáp án đúng: a, b, c.  - Lắng nghe.  - 1 HS đọc câu hỏi .  - Bạn ấy không thực hiện được mong muốn vì các bạn khác cũng muốn đến sớm và nhiều bạn đến trước bạn ấy.  - Lắng nghe.  - 1 HS đọc câu hỏi  - Điểm thay đổi: tính cách, học tập, quan hệ bạn bè, tình cảm với thầy cô, trường lớp, …  - Lắng nghe.  - 1 HS đọc câu hỏi  -Thứ tự tranh: 3-2-1.  - HSTL  - 1 HS đọc lại nội dung bài.  - HS thảo luận nhóm 4.  - Đại diện trả lời .  - rụt rè .  - HS thảo luận sau đó lên đóng vai luyện nói theo yêu cầu.  - Nhận xét. |

**\*Điều chỉnh tiết dạy:**

**Thứ Ba, ngày 5 tháng 9 năm 2023**

**Tiếng Việt**

**Bài 1. Tôi là học sinh lớp 2 ( Tiết 3 )**

\*Viết: chữ hoa A

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

- Nhận biết, phân tích, sáng tạo, tự hoàn thiện.

- Biết viết chữ viết hoa A cỡ vừa và cỡ nhỏ.

- Viết đúng câu ứng dựng: Ánh nắng tràn ngập sân trường.

**-** Chữ viết sáng tạo, đều ,đẹp.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu:**

1. GV: Mẫu chữ hoa A.

2. HS: Vở Tập viết; bảng con.

3. PPDH : Quan sát, vấn đáp,….

**III. Tiến trình dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Kiểm tra:**  **-** Kiểm tra vở tập viết và đồ dùng học tập.  **2. Dạy bài mới:**  **\* Hoạt động 1: Khởi động:**  - GV cho học sinh nghe bài hát : “Chữ đẹp, nết ngoan”.  + Bài hát nói về điều gì ?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **\* Hoạt động 2: Khám phá:**  **Hướng dẫn viết chữ hoa.**  - Đính mẫu chữ hoa A lên bảng lớp.  - Đây là mẫu chữ hoa gì?  -HD quan sát nhận xét:  -Chữ hoa A cao mấy ô li ? Gồm mấy nét ? Là những nét nào?  +Chữ hoa A gồm 3 nét: Nét 1 gần giống nét móc ngược trái nhưng hơi lượn ở phía trên và nghiêng về bên phải,nét 2 là nét móc ngược phải và nét 3 là nét lượn ngang .  -Viết mẫu:  + Nét 1:Đặt bút ở đường kẻ ngang 3 và đường kẻ dọc 2, viết nét móc ngược trái từ dưới lên, nghiêng về nên phải và lượn ở phía trên , dừng bút ở giao điểm của đường kẻ ngang 6 và đường kẻ dọc 5.  + Nét 2: : Từ điểm dừng bút của nét 1 , chuyển hướng bút viết nét móc ngược phải đến điểm giao đường kẻ ngang 2 và đường kẻ dọc 5,5 thì dừng lại .  + Nét 3 : Từ điểm kết thúc nét 2, lia bút liên tiếp đến phía trên đường kẻ 3 và viết nét lượn ngang thân chữ .  - Hướng dẫn học sinh viết trên bảng con.  - Chỉnh sửa cho các em .  **\* Hoạt động 3: Vận dụng thực hành luyện viết.**  **Anh em hòa thuận**  -Giáo viên giúp học sinh hiểu nghĩa cụm từ ứng dụng.  +Câu ứng dụng cho ta biết điều gì?  -Viết mẫu chữ A**nh** trên dòng kẻ.  Anh  + Hướng dẫn học sinh viết chữ Anh  - Hướng dẫn viết vào vở Tập viết .  - Viết chữ hoa **A** đầu câu  - Cách nối chữa viết hoa với chữ viết thường : Nét 1 của chữ n tiếp liền với điểm kết thúc nét 3 của chữ viết hoa **A**.  + Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong câu bằng khoảng cách viết chữ o  .+ Lưu ý độ cao của các con chữ cái : Chữ cái hoa A,h, g cao 2,5 ô ly , chữ t cao 1,5 ô ly, các chữ còn lại cao 1 ô ly.  **-** YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa A và câu ứng dụng trong vở tập viết.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhẫn xét, đánh giá bài HS.  **\*Hoạt động 4: Vận dụng**  - Chữ hoa A cao mấy ô ly ?  - Gọi 2 học sinh lên bảng viết lại chữ hoa **A**, **Anh.**  - GV nhận xét giờ học. | - Cả lớp lắng nghe .  - 2-3 HS chia sẻ.  - HS quan sát.  - Chữ hoa A.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS trả lời .  - HS luyện viết bảng con.  - HS quan sát.  - HS chia sẻ.  -Là anh em trong một đình phải luôn yêu thương, đùm bọc, giúp đỡ lẫn nhau.  - Quan sát  - Viết vào vở .  -Hs chia sẻ |

**Điều chỉnh tiết dạy:**

**Tiếng Việt**

**Bài 1. Tôi là học sinh lớp 2 ( Tiết 4 )**

\*Nói và nghe: Những ngày hè của em

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Có tình cảm thân thiết , quý mến đối với bạn bè , có niềm vui đến trường .

**-** Nhận biết, phân tích, sáng tạo, hợp tác, biết đánh giá bài bạn**.**

- Nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa về kì nghỉ hè của các bạn nhỏ.

- Nói được điều đáng nhớ trong kì nghỉ hè của mình.

- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giáo tiếp, hợp tác nhóm.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu:**

1. GV: Tranh ảnh về mùa hè.

2. HS: Sách giáo khoa.

3. PPDH : Thảo luận, quan sát,vấn đáp ,….

**III. Tiến trình dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Kiểm tra:**  **-** Kiểm tra những vật sưu tầm được trong những kì nghỉ hè .  **2. Dạy bài mới:**  **\*Hoạt động 1: Khởi động**  - Tổ chức cho các em chơi  “ Giải câu đố”  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **\* Hoạt động 2: Khám phá**  **\* Bài 1: Kể về điều đáng nhớ trong kì nghỉ hè.**  - GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi:  + Tranh vẽ cảnh ở đâu?  + Trong tranh có những ai?  + Mọi người đang làm gì?  - Theo em, các tranh muốn nói về các sự việc diễn ra trong thời gian nào?  - Tổ chức cho HS kể về kì nghỉ hè, lưu ý chọn những điều nổi bật, đáng nhớ nhất.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, động viên HS.  **\* Bài 2: Cảm xúc của em khi trở lại trường sau kì nghỉ hè.**  - YC HS nhớ lại những ngày khi kết thúc kì nghỉ hè, cảm xúc khi quay lại trường học.  - Gọi HS chia sẻ trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS.  - Nhận xét, khen ngợi HS.  \* **Hoạt động 3:** **Luyện tập**  **-** HDHS viết 2-3 câu về kì nghỉ hè: có thể viết một hoạt động em thích nhất, một nơi em từng đến, cảm xúc, suy nghĩ của em trong kì nghỉ hè, …  - GV nhận xét, chỉnh sửa câu từ cho học sinh.  - Tuyên dương những HS có bài viết hay, sáng tạo.  \* **Hoạt động 4: Vận dụng**  -Cảm nghĩ của em sau kì nghỉ hè?  - GV nhận xét giờ học. | **-** 1-2 HS chia sẻ.  - Quản trò lên điều khiển cho lớp chơi.  - Quan sát tranh.  - Gọi 3,4 trả lời.  + Tranh 1: Vẽ cảnh cả nhà về thăm quê, mọi người có lẽ vừa xuống xe ô tô đi về phía cầu bắc qua con kênh ,…  + Tranh 2: Vẽ cảnh bãi biển , mọi người tắm biển xây lâu đài cát, thả diều ..  +Tranh 3: Vẽ các bạn trai chơi đá bóng.  - Mỗi tranh, 2-3 HS trả lời..  - Trong kì nghỉ hè.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.  - Đại diện kể trước lớp.  - HS lắng nghe, nhận xét.  - HS làm bài vào vở.  - 2,3 HS đọc bài trước lớp.  - Nhận xét.  -Hs chia sẻ |

**\*Điều chỉnh tiết dạy:**

**Thứ Tư, ngày 6 tháng 9 năm 2023**

**Tiếng Việt**

**Bài 2: Ngày hôm qua đâu rồi? (Tiết 1 + 2)**

\*Đọc: Ngày hôm qua đâu rồi?

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Biết yêu quý thời gian, yêu quý lao động.

**-** Giúp hình thành năng lực tự chủ trong học tập và sinh hoạt.Có khả năng bày tỏ tình cảm, cảm xúc

- Đọc đúng, rõ ràng bài thơ Ngày hôm qua đâu rồi?,biết ngắt nghỉ đúng nhịp thơ trong bài, nhấn giọng phù hợp.

- Trả lời được các câu hỏi có liên quan đến bài đọc.Học thuộc lòng 2 khổ thơ em thích.

- Hiểu nội dung bài: cần phải biết quý trọng thời gian, yêu lao động; nếu để nó trôi qua sẽ không lấy lại được.

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ người, chỉ vật; kĩ năng đặt câu.Phát triển năng lực quan sát: tranh, ảnh; quan sát hệ thống ngôn từ trong văn bản đọc.

**II.Thiết bị dạy học và học liệu:**

1. GV: Tranh minh họa bài đọc.

2. HS: SGKTiếng Việt 2.

3. PPDH: Quan sát, vấn đáp, thảo luận nhóm

**III.Tiến trình dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| GV | HS |
| **1. Kiểm tra:**  **-** Gọi HS đọc bài Tôi là học sinh lớp 2.  + Nêu những thay đổi khi bạn ấy lên lớp 2?  - Nhận xét, tuyên dương.  **2. Dạy bài mới:**  **\*Hoạt động 1: Khởi động**  **-** Kể lại những việc em đã làm ngày hôm qua?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài  **\* Hoạt động 2: Khám phá**  **1. Đọc văn bản.**  - GV đọc mẫu: giọng đọc lưu luyến, tình cảm.  -Bài thơ có mấy khổ thơ?  - HDHS chia đoạn: (4 khổ thơ)  -4 khổ thơ; mỗi lần xuống dòng là một khổ thơ.  -Gọi học sinh đọc nối tiếp đoạn.  +Hướng dẫn đọc từ khó, và ngắt nhịp .  - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *lịch cũ, nụ hồng, tỏa, hạt lúa, chín vàng, gặt hái, vẫn còn,…*  *-* Luyện đọc theo nhóm:  - GV theo dõi, giúp đỡ các em gặp khó khăn, khen ngợi những em đọc tiến bộ.  - Gọi 1,2HS đọc lời giải thích nghĩa của từ.  - GV gọi HS đọc nối tiếp từng khổ thơ. Chú ý quan sát, hỗ trợ HS.  **2. Trả lời câu hỏi.**  - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.14.  - GV HDHS trả lời từng câu hỏi.  +Bạn nhỏ đã hỏi bố điều gì?  + GV rút từ giải nghĩa : **“ lịch cũ”**  +Theo lời bố, ngày hôm qua ở lại những đâu?  + GV rút từ giải nghĩa **: “ nụ hồng, tỏa, hạt lúa, chín vàng, gặt hái,”**  +Trong câu thơ cuối, bố đã dặn bạn nhỏ làm gì đê “ngày qua vẫn còn?  + GV rút từ giải nghĩa: “vẫn còn”  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  -Bài thơ nói lên điều gì?  + Cần phải biết quý trọng thời gian, yêu lao động; nếu để nó trôi qua sẽ không lấy lại được.  - HDHS học thuộc lòng 2 khổ thơ bất kỳ.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **\* Hoạt động 3: Luyện đọc lại**  - Gọi HS đọc toàn bài; Chú ý giọng đọc tình cảm, lưu luyến thể hiện sự tiếc nuối.  - Nhận xét, khen ngợi.  - Gọi HS đọc yêu cầu 1.  - Tổ chức cho học sinh hoạt động nhóm.  -Đại diện nhóm trình bày kết quả trước lớp.  - Tuyên dương, nhận xét.  - Yêu cầu 2: HDHS đặt câu với từ vừa tìm được.  - GV sửa cho HS cách diễn đạt.  - YCHS viết câu vào bài 2,  - Nhận xét chung, tuyên dương HS.  **\*Hoạt động 4: Vận dụng**  - Bài thơ cho em biết điều gì?  - GV nhận xét giờ học.  -Yc học sinh đọc đồng thanh toàn bài | -3 HS đọc nối tiếp.  **-**Bạn ấy cảm thấy mình lớn bổng lên.  - HS chia sẻ.  +Quét nhà, tưới cây, học bài,…  +Đi chơi, chơi game,…  -HS chia đoạn  - Cả lớp đọc thầm.  -HSđọc khổ 1 + nêu từ khó  +lịch cũ,ngoài sân,..  Em cầm tờ lịch cũ://  -Ngày hôm qua đâu rồi?//  Ra ngoài sân / hỏi bố/  Xoa đầu em,/ bố cười.//  +HS đọc CN+ĐT  \_HS đọc khổ 2+ nêu từ khó  +mãi, tỏa hương,..  -HS đọc khổ 3+nêu từ khó  +hạt lúa, gặt hái, ước mong,…  - HS đọc nối tiếp từng khổ.  - HS luyện đọc theo nhóm bốn.  -HS đọc câu hỏi  - HS lần lượt chia sẻ ý kiến:  +Bạn nhỏ hỏi bố ngày hôm qua đâu rồi.  +HS giải nghia từ.  + Ngày hôm qua ở lại trong hạt lúa mẹ trồng; trên cành hoa trong vườn; nụ hồng lớn thêm mãi, đợi đến ngày tỏa hương, trong vở hồng của em.  + Bố dặn bạn nhỏ phải học hành chăm chỉ để “ngày qua vẫn còn”.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ - nhận xét  - HS luyện đọc cá nhân, đọc trước lớp.  - HS đọc yêu cầu của bài.  - HS làm việc nhóm đôi.  -Từ ngữ chỉ người:mẹ, con, bạn nhỏ  -Từ ngữ chỉ vật:tờ lịch, lúa, sách vở, bông hồng,…  - HS nêu.  - HS thực hiện viết vào vở.  -Cánh đồng lúa xanh mơn mởn.  -Quyển sách tiếng việt của em rất đẹp.  - HS chia sẻ. |

**\*Điều chỉnh tiết dạy:**

**Thứ Năm, ngay 7 tháng 9 năm 2023**

**Tiếng Việt**

**Bài 2: Ngày hôm qua đâu rồi? (Tiết 3)**

\*Nghe – viết: Ngày hôm qua đâu rồi?

Bảng chữ cái

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- HS có ý thức chăm chỉ học tập.Biết rèn tính cẩn thận .

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.

- Làm đúng các bài tập chính tả.

**-** Giúp học sinh hình thành và phát triển năng lực ngôn ngữ viết, rèn luyện tính cẩn thận trong học tập.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu:**

1. GV: viết đoạn chính tả cần nghe - viết. Bảng nhóm viết bài 2. Bông hoa dùng cho bài 3

2. HS: Vở ô li; bảng con.

3. PHDH: Quan sát, vấn đáp,thảo luận nhóm

**III. Tiến trình dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| GV | HS |
| **\*Hoạt động 1. Khởi động**  -GV kiểm tra đồ dùng học tập của hs.  -Gọi hs đọc lại bài “Ngày hôm qua đâu rồi?’  **\* Hoạt động 2. Khám phá**  **Nghe – viết chính tả.**  - GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.  - Gọi HS đọc lại đoạn chính tả.  - GV hỏi:  + Đoạn thơ có những chữ nào viết hoa?  + Đoạn thơ có chữ nào dễ viết sai?  +Khi viết đoạn thơ cần viết như thế nào?  - HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con.  - GV đọc cho HS nghe viết.  - YC HS đổi vở soát lỗi chính tả.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  **\* Hoạt động 3. Luyện tập**  **Bài tập chính tả.**  - Gọi HS đọc YC bài 2.  - Tổ chức cho học sinh làm bài trong nhóm.  -HS đại diện nhóm lên trình bày trước lớp  - GV chữa bài, nhận xét.  -Gọi HS đọc yc bài 3  -Tổ chức trò chơi “ Ai nhanh ai đúng”  -GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi  -Tổng kết trò chơi, nhận xét.  **\*Hoạt động 4. Vận dụng**  - YC hs đọc lại bảng chữ cái.  - GV nhận xét giờ học. | **-**Đặt đồ dùng trên bàn gv kiểm tra.  -CN, đồng thanh  - HS lắng nghe.  - 2-3 HS đọc.  - 2-3 HS chia sẻ.  +Những chữ cái đầu dòng thơ.  +hạt, gặt, hái, ước, qua,vẫn.  +Lùi vào 2 ô  - HS luyện viết bảng con.  - HS nghe viết vào vở ô li.  - HS đổi chép theo cặp.  - 1-2 HS đọc.  - HS làm bài theo nhóm 4  -HS lên trình bày.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Số thứ tự | Chữ cái | Tên chữ cái | | 1 | a | a | | 2 | ă | á | | 3 | **â** | ớ | | 4 | b | bê | | 5 | **c** | xê | | 6 | **d** | dê | | 7 | đ | đê | | 8 | **e** | e | | 9 | ê | ê |   -2 hs đọc  -Hs tham gia chơi.  -Kết quả của trò chơi: a,b,c,d,đ,ê  - HS chia sẻ.  - Hs đọc. |

**\*Điều chỉnh tiết dạy:**

**Tiếng Việt**

**Bài 2. Ngày hôm qua đâu rồi? (Tiết 4)**

\*Từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động; Câu giới thiệu.

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- HS có ý thức chăm chỉ học tập.Biết chia sẻ trải nghiệm,suy nghĩ cuẩ bản thân.

- Hình thành năng lực tự chủ, tự học và giải quyết vấn đề.

- Tìm được từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động. Đặt được câu giới thiệu theo mẫu.

- Phát triển vốn từ chỉ sự vật, chỉ hoạt động. - Rèn kĩ năng đặt câu giới thiệu về bản thân.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu:**

1. GV: Tranh ảnh dùng cho bt1.

2. HS: Vở TV.

3. PPhoạt động theo nhóm. Quan sát, vấn đáp.

**III. Tiến trình dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| GV | HS |
| **\* Hoạt động 1. Khởi động**  - Tổ chức cho hs chơi trò chơi “Hái hoa dân chủ.”  - GVgợi ý dẫn vào bài.  **\*Hoạt động 2. Khám phá**  **1. Tìm từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động.**  **Bài 1***:*  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS quan sát tranh trong sách  + Tên các đồ vật.  + Các hoạt động.  - YC HS làm việc theo nhóm 2.  -Yc đại diện nhóm lên trình bày.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - GV chữa bài, nhận xét.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  -Tại sao em biết đó là học sinh?  **\* Hoạt động 3. Luyện tập**  **Bài 2***:*  - Gọi HS đọc YC.  - Bài YC làm gì?  - Gọi HS đọc các từ ngữ cột A, cột B.  - GV tổ chức HS ghép các từ ngữ tạo thành câu giới thiệu.  - YC làm vào phiếu bài tập theo nhóm 2  -YC đại diện nhóm lên trình bày.  - Nhận xét, khen ngợi HS.  A B   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Bạn Hà |  | là bác sĩ | | Bố em | là Trường Tiểu học Lê Qúy Đôn | | Trường em | là học sinh lớp 2 |   **Bài 3:**  - Gọi HS đọc YC bài 3.  - HDHS đặt câu theo mẫu ở bài 2.  -YC học sinh nói câu theo mẫu theo cặp đôi.  -Yc đại diện trả lời trước lớp.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  -YC học sinh viết câu vừa trả lời vào vở  -YC học sinh đổi chéo vở nhận xét.  -Nhận xét, chữa bài.  **\*Hoạt động 4. Vận dụng**  - Hãy nêu từ ngữ chỉ hoạt động của người?  - GV nhận xét giờ học. | -Quản trò lên điều khiển cho hs chơi.  - 1-2 HS đọc.  Nhìn tranh tìm từ ngữ.  a.Chỉ sự vật:  b.Chỉ hoạt động:  -Làm việc theo nhóm  -Đại diện nhóm lên trả lời trước lớp  + Chỉ vật: quần áo, khăn mặt, cặp sách, mũ.  + Chỉ người: học sinh, cô giáo, bác sĩ  + Các hoạt động: đi học, viết bảng, chải đầu.  -Đại diện nhóm trình bày  - Các tổ nhận xét.  -Vì trong tranh vẽ một bạn nhỏ đầu đội mũ,vai đeo cặp, ăn mặc gọn gàng, đang bước đi .  - 1-2 HS đọc.  -Kết hợp từ ngữ ở cột A với từ ngữ ở cột B để tạo thành câu giới thiệu.  - 3-4 HS đọc.  - HS chia sẻ câu trả lời trong nhóm.  - HS làm bài trong nhóm.  -HS đại diện lên trình bày.  - HS đọc.  - HS nghe hướng dẫn.  -Hai bạn ngồi cạnh nhau chia sẻ.  -2 hs trả lời  -HS viết bài vào vở.  +Trường tôi là Trường Tiểu học Lợi Hải.  +Mẹ tôi là bác sĩ.  +Tôi là học sinh lớp 2H.  - HS chia sẻ. |

**\*Điều chỉnh tiết dạy:**

**Thứ Sáu, ngày 8 tháng 9 năm 2023**

**Tiếng Việt**

**Bài 2. Ngày hôm qua đâu rồi? (Tiết 5 )**

\*Viết đoạn văn giới thiệu bản thân

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- HS có ý thức chăm chỉ học tập.- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua bài thơ.

- Hình thành năng lực tự chủ, tự học và giải quyết vấn đề.

- Viết được 2-3 câu tự giới thiệu về bản thân.

- Tự tìm đọc, chia sẻ với bạn một bài thơ, câu chuyện yêu thích theo chủ đề.

- Phát triển vốn từ văn học.

- Rèn kĩ năng đặt câu giới thiệu về bản thân.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu:**

1. GV: Tranh ảnh dùng cho bt1.

2. HS: Vở TV, SGK

3. PP hoạt động theo nhóm. Quan sát, vấn đáp.

**III. Tiến trình dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| GV | HS |
| **\* Hoạt động 1. Khởi động:**  - Tổ chức cho hs chơi trò chơi “Đố bạn”.GV dẫn dắt vào bài mới.  **\* Hoạt động 2. Khám phá**  **Luyện viết đoạn văn.**  **Bài 1:**  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS quan sát tranh, hỏi:  + Bình và Khang gặp nhau ở đâu?  + Khang đã giới thiệu những gì về mình?  - HDHS nói và đáp khi giới thiệu về bản thân.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - GV gọi HS lên thực hiện.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **\*Hoạt động 3. Luyện tập**  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV đưa ra đoạn văn mẫu, đọc cho HS nghe.  - YC HS thực hành viết vào vở.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Gọi HS đọc bài làm của mình.  - Nhận xét, chữa cách diễn đạt.  **\*Hoạt động 4: Vận dụng**  - Hayx giới thiệu về mình với bạn?  - GV nhận xét giờ học. | -Quản trò lên điều khiển trò chơi.  - 1-2 HS đọc.  - Quan sát tranh và trả lời câu hỏi.  - 2-3 HS trả lời:  + Bình và Khang gặp nhau ở sân bóng đá.  + Khang giới thiệu tên, lớp, sở thích.  - HS thực hiện nói theo cặp.  - 2-3 cặp thực hiện.  +Chào cậu! Tớ tên là Hương.Cậu là thành viên mới của đội văn nghệ tớ à?  +Ừ! Chào cậu!Tớ rất vui được tham gia cùng với đội văn nghệ của cậu. Tớ tên là Mỹ Duyên , học lớp 2H. Tớ rất thích múa, hát.  - 1-2 HS đọc.  - Viết 2-3 câu tự giới thiệu về bản thân.  - HS lắng nghe, hình dung cách viết.  - HS làm bài.  - HS chia sẻ bài.  - HS chia sẻ. |

**\*Điều chỉnh tiết dạy:**

**Tiếng Việt**

**Bài 2. Ngày hôm qua đâu rồi? (Tiết 6)**

\*Đọc mở rộng

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- HS có ý thức chăm chỉ học tập.- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua bài thơ.

- Hình thành năng lực tự chủ, tự học và giải quyết vấn đề.

- Tự tìm đọc, chia sẻ với bạn một bài thơ, câu chuyện yêu thích theo chủ đề.

- Phát triển vốn từ văn học.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu:**

1. GV: Tranh, truyện, thơ về thiếu nhi.

2. HS: tranh, truyện sưu tầm.

3. PP hoạt động theo nhóm. Quan sát, vấn đáp.

**III. Tiến trình dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| GV | HS |
| **\* Hoạt động 1. Khởi động:**  - Tổ chức cho hs chơi trò chơi “Đố bạn”.GV dẫn dắt vào bài mới.  **\* Hoạt động 2. Khám phá**  **Đọc mở rộng.**  - Gọi HS đọc YC bài 1, 2.  - Tổ chức cho HS tìm đọc một bài thơ, câu chuyện.  **\* Hoạt động 3. Luyện tập**  - Tổ chức cho HS chia sẻ tên bài thơ, câu chuyện, tên tác giả.  - Tổ chức thi đọc một số câu thơ hay.  - Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.  **\* Hoạt động 4. Vận dụng**  - Câu chuyện, bài thơ em vừa chia sẻ với bạn nói về điều gì?  - GV nhận xét giờ học. | -Quản trò lên điều khiển trò chơi.  - 1-2 HS đọc.  - HS tìm đọc bài thơ, câu chuyện ở Thư viện lớp.  - HS chia sẻ theo nhóm 4.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

**\*Điều chỉnh tiết dạy:**